

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC  
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32; Điều 33; Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị T và anh Phạm Văn T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị T; sinh năm: 1987; HKTT: Thôn K, xã V, huyện N Lạc, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Lê Thị T; sinh năm: 1987; HKTT: Thôn K, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

2. Anh Phạm Văn T1; sinh năm: 1990; HKTT: Thôn K, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Phạm Văn T1.

- Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn T1 có 01 con chung là

cháu Phạm Thanh T2, sinh ngày 21/11/2012. Anh T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Phạm Thanh T2. Chị T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 06/2022 cho đến khi cháu T2 đến tuổi thành niên.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T, anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã Vân Am;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Nguyễn Văn Tình**